

Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có được hoàn trả nếu không được cấp giấy đăng ký?

14:04 05/11/2024

Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh là gì? Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có được hoàn trả, nếu không được cấp giấy đăng ký? Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh là bao nhiêu?

1. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh là gì?

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 5 Thông tư 85/2019/TT-BTC, lệ phí đăng ký kinh doanh là khoản thu khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã (bao gồm cả giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã).

2. Có được hoàn trả lệ phí đăng ký hộ kinh doanh nếu không được cấp giấy đăng ký?

Căn cứ khoản 1 Điều 5k Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT (được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Thông tư 02/2023/TT-BKHĐT) quy định về phương thức nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh như sau:

*Người nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh nộp lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện hoặc chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện hoặc sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia. **Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả cho hộ kinh doanh trong trường hợp hộ kinh doanh không được cấp đăng ký hộ kinh doanh.***

Như vậy, lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả nếu không được cấp giấy đăng ký hộ kinh doanh.

Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh có thể nộp theo các phương thức sau:

- Trực tiếp tại bộ phận tiếp nhận hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh ở cấp huyện.
- Chuyển vào tài khoản của cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.
- Sử dụng dịch vụ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.



Tải về

[TIỆN ÍCH] Tra cứu Công việc pháp lý trang **PHÁP LUẬT DOANH NGHIỆP**

Lệ Phí Đăng Ký Kinh Doanh Hộ Cá Thể

Trải nghiệm hệ thống tại dangkydemo.easyinvoice.vn

Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh không được hoàn trả nếu không được cấp giấy đăng ký (Ảnh minh họa – Nguồn Internet)

3. Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh là bao nhiêu?

Căn cứ khoản 7 Điều 3 Thông tư 85/2019/TT-BTC, lệ phí đăng ký kinh doanh thuộc danh mục các khoản lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh.

Theo đó, mức thu lệ phí thành lập hộ kinh doanh sẽ thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh. Như vậy, mức thu lệ phí đăng ký hộ kinh doanh ở các tỉnh khác nhau có thể sẽ khác nhau, tùy vào quy định của từng Hội đồng nhân dân mỗi tỉnh.

Ví dụ mức thu lệ phí đăng ký hộ kinh doanh ở một số tỉnh:

- Lệ phí đăng ký kinh doanh TP. Hồ Chí Minh là 100.000 đồng/lần đăng ký, miễn thu cho hộ nghèo, người cao tuổi, người khuyết tật, và người có công

với cách mạng.

(Theo Phụ lục 15 Quyết định 52/2016/QĐ-UBND được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 1 Quyết định 17/2018/QĐ-UBND)

- Lệ phí đăng ký hộ kinh doanh tỉnh Bình Dương là 100.000 đồng/lần đối với cấp mới, 50.000 đồng/lần cấp đổi, 30.000 đồng/ lần cấp lại.

(Theo Điều 2 Nghị quyết 07/2024/NQ-HĐND)

- Lệ phí đăng ký kinh hộ kinh doanh Hà Nội là 100.000 đồng/lần cấp áp dụng cho cả cấp mới, cấp đổi và cấp lại.

(Theo điểm b Mục 3 phần 3 Danh mục các khoản phí và lệ phí ban hành kèm theo Nghị quyết 06/2020/NQ-HĐND)

4. Điều kiện để được cấp giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh?

Căn cứ khoản 1 Điều 82 Nghị định 01/2021/NĐ-CP, hộ kinh doanh được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh khi có đủ các điều kiện sau đây:

(i) Ngành, nghề đăng ký kinh doanh không bị cấm đầu tư kinh doanh.

(ii) Tên của hộ kinh doanh được đặt theo đúng quy định tại Điều 88 Nghị định 01/2021/NĐ-CP.

(iii) Có hồ sơ đăng ký hộ kinh doanh hợp lệ.

(iv) Nộp đủ lệ phí đăng ký hộ kinh doanh theo quy định.

T. Hương (Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn/>)